| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NÔNG CỐNG**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **37**/2024/QĐST-HNGĐ | *N, ngày 08 tháng 4 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2024/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn G, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Đỗ Đăng Đ, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2024,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Đăng Đ.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**- Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Đăng Đ.

**- Về con chung:** Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Đăng Đ công nhận vợ chồng có 2 con chung là Đỗ Duy T1, sinh ngày 28/9/2012 và Đỗ Nguyễn Minh D, sinh ngày 05/5/2018. Chị T và anh Đ tự nguyện thỏa thuận chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 2 con chung. Chị T không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đỗ Đăng Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

**- Về tài sản, công nợ:** Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Đăng Đ thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Đăng Đ tự nguyện thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp theo biên lai thu số 0002948 ngày 22/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Đương sự;
- UBND xã C;
- Lưu: Vp, Hs.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Trịnh Thị Hà**